TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 01/2022/DS-ST
Ngày: 11/01/2022
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vụ Thị Hảo

Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-DS ngày 01/6/2021 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 817/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn***:* Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương V.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường T, phường L, quận H, TP.Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T1 - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành N - Giám đốc ngân hàng TMCP ngoại thương V – Chi nhánh Đông Đồng Nai (Văn bản ủy quyền số: 369/UQ-VCB-PC ngày 06/12/2009.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Giang Công M, sinh năm 1979

Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Trảng Bom (Văn bản ủy quyền ngày 25/9/2020).

Địa chỉ: B, đường 2, KP5, TT.T2, huyện T3, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Trần Thị T4, sinh năm 1978

Trú tại: tổ 7, KP7, TT.V1, huyện V2, tỉnh Đồng Nai.

(ông M, bà T4 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* ***Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2020 và lời khai có tại hồ sơ đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Giang Công M trình bày***:

Vào ngày 06/11/2014 Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương V – Chi nhánh Đông Đồng Nai (viết tắt là NHNT) và bà Trần Thị T4 đã ký kết hợp đồng tín dụng số: 2014508/2014/CBCNVDP, với số tiền vay là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), mục đích vay vốn là tiêu dùng với hình thức bảo đảm là tín chấp, có thời hạn vay là 36 tháng thỏa thuận lãi suất là 11%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn. Phương thức trả nợ là trả nợ gốc và lãi vào ngày 10 hàng tháng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà T4 đã thanh toán được một phần gốc và lãi là 7.268.219 đồng (trong đó gốc là 6.048.337 đồng lãi là 1.237.882 đồng). Kể từ ngày 06/11/2017 đến nay bà T4 trốn tránh và không thanh toán cho ngân hàng nữa, nên yêu cầu bà T4 phải thanh toán hết nợ gốc và chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng vay số: 2014508/2014/CBCNVDP ngày 06/11/2014 và giấy nhận nợ số: 01/2017/CVCN, ngày 06/11/2014. Vì vậy nay đề nghị bà Trần Thị T4 phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP ngoại thương V là 17.866.864 đồng (trong đó tiền gốc là 8.951.663 đồng, lãi trong hạn là 7.217.046 đồng và lãi quá hạn là 1.698.155 đồng) tính đến ngày xét xử ngày 11 tháng 01 năm 2022 và yêu cầu tính lãi phát sinh kể từ tiếp theo ngày xét xử cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

* Bị đơn bà Trần Thị T4 không có lời khai tại tòa:

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa: Về thẩm quyền giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu giải quyết là đúng thẩm quyền; Về xác định tư cách tố tụng là đúng; Thời hạn giải quyết đúng quy định; Hồ sơ gửi Viện kiểm sát đúng quy định; Thủ tục tống đạt cho đương sự đúng quy định; Xác minh thu thập tài liệu chứng cứ đúng quy định. Vì vậy buộc bà T4 phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP ngoại thương V theo yêu cầu của nguyên đơn. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Bà T4 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Do yêu cầu của Ngân Hàng TMCP ngoại thương V được chấp nhận, nên hoàn trả lại tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1]. Về tố tụng:

1.1. Áp dụng Điều 26; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1.2. Về hồ sơ đăng ký kinh doanh của Ngân hàng có sao y công chứng hợp lệ nên được chấp nhận.

1.3. Đối với bà Trần Thị T4 đã được tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần. Ông Giang Công M có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông M và bà T4.

1.4. Về tư cách tố tụng: Ngân hàng xác định cho bà T4 vay tiền bằng tín chấp và xác định không có ai khác liên quan đến vụ án này.

2] Về nội dung vụ án:

2.1. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ngoại thương V đề nghị Tòa án buộc bà Trần Thị T4 phải có trách nhiệm trả cho Ngân Hàng số tiền vay nợ nêu trên, nên xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

2.2. Đối với việc vay nợ giữa Ngân hàng TMCP ngoại thương V và bà Trần Thị T4 được thực hiện bằng hợp đồng tín dụng số: 2014508/2014/ CBCNVDP ngày 06/11/2014, nên việc vay nợ giữa các bên là có thật.

2.3. Theo lời trình bày của đại diện Ngân hàng TMCP ngoại thương V ông Giang Công M trình bày là phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nay tại Tòa ông M yêu cầu bà T4 phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP ngoại thương V tính đến ngày xét xử 11/01/2022 tổng số tiền là 17.866.864 đồng. (Trong đó gốc là 8.951.663 đồng, lãi trong hạn là 7.217.046 đồng và lãi quá hạn là 1.698.155 đồng). Xét thấy việc yêu cầu trả gốc, lãi và lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

2.4. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số: 2014508/2014/CBCNVDP ngày 06/11/2014 và giấy nhận nợ có chữ ký của bà Trần Thị T4, yêu cầu của Ngân hàng TMCP ngoại thương V về việc bà T4 còn thiếu nợ ngân hàng là có cơ sở để chấp nhận.

2.5. Tại hồ sơ không có lời trình bày của bà T4, mặc dù Tòa án đã áp dụng nhiều biện pháp để làm việc với bà T4 đều không có kết quả như, xác minh, tống đạt, niêm yết theo quy định. Việc vắng mặt của bà T4 coi như bà T4 tự tước bỏ quyền trình bày tại Tòa.

2.6. Qua xác minh tại địa phương, bà T4 có hộ khẩu thường trú tại địa phương, hiện tại bà T4 vẫn đang sinh sống tại địa phương.

2.7. Từ những nhận định trên xét thấy yêu cầu của Ngân hàng TMCP ngoại thương V đề nghị Tòa án buộc bà Trần Thị T4 phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP ngoại thương V tổng số tiền là 17.866.864 đồng là có cơ sở chấp nhận

3]. Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP ngoại thương V được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP ngoại thương V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP ngoại thương V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 398.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0003357 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Buộc bà Trần Thị T4 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 893.343 đồng (của số tiền phải trả là 17.866.864 x 5%).

4]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147; 227; 269; 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên buộc bà Trần Thị T4 phải có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng TMCP ngoại thương V số tiền là 17.866.864 đồng (trong đó gốc là 8.951.663 đồng, lãi là 8.915.201 đồng tính đến hết ngày 11/01/2022)

Kể từ ngày 12/01/2022 cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 2014508/2014/CBCNVDP ngày 06/11/2014.

2. Về án phí: Bà Trần Thị T4 phải chịu 893.343 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP ngoại thương V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 398.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0003367 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh ĐN;
- TAND tỉnh ĐN;
- THADS H. Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Trung Chiến